

I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA

- Thu thập thông tin, đánh giá mức độ đạt được của quá trình dạy học (từ tuần 1 đến tuần 8) so với yêu cầu đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục.
- Nắm bắt khả năng học tập, mức độ phân hóa về học lực của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên có kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA

- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận
- Cách thức: Kiểm tra trên lớp theo đề của trường

III. THIẾT LẬP MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết (số câu)		Thông hiểu (số câu)		Vận dụng (số câu)		Vận dụng cao (số câu)		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ 5 chữ	4	0	3	1	0	2	0	0	10
Tỉ lệ % điểm			20		15	10		15			60
2	Viết	Viết đoạn văn biểu cảm	0	1*	0	1*	0	1*	0	1	1
Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi				10		10		10	0	10	40
Tỉ lệ % điểm các mức độ			30		35		25		10		100

IV. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Kĩ năng	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Thơ 5 chữ	Nhận biết: - Thể thơ. - Từ láy. - Biện pháp tu từ. Thông hiểu: - Tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ. - Nghĩa của từ. - Tình cảm của nhân vật trong đoạn trích. - Hiểu được nội dung đoạn trích. Vận dụng: - Cảm nhận về tình cảm của nhân vật trong đoạn trích. - Điều em học tập được liên quan đến đoạn trích.	4	4	2	0
2	Làm văn	Viết đoạn văn biểu cảm	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết đoạn văn cảm nhận về một đoạn thơ.				1 TL*

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề này có 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024

Môn: NGỮ VĂN – LỚP 7

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

TIẾNG GÀ TRƯA

Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ
Tiếng gà ai nhảy ổ:
“Cục...cục tác cục ta”
Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ

Tiếng gà trưa
Ổ rom hồng những trứng
Này con gà mái mơ
Khắp mình hoa đốm trắng
Này con gà mái vàng
Lông óng như màu nắng.

Tiếng gà trưa
Có tiếng bà vẫn mắng:
- Gà đẻ mà mày nhìn
Rồi sau này lang mặt!
Cháu về lấy gương soi
Lòng dại thơ lo lắng.

Tiếng gà trưa
Tay bà khum soi trứng
Dành từng quả chắt chiu
Cho con gà mái ấp

Cứ hàng năm hàng năm
Khi gió mùa đông tới
Bà lo đàn gà toi
Mong trời đừng sương muối
Để cuối năm bán gà
Cháu được quần áo mới

Ôi cái quần chéo go
Ổng rộng dài quét đất
Cái áo cánh trúc bâu
Đi qua nghe sột soạt

Tiếng gà trưa
Mang bao nhiêu hạnh phúc
Đem về cháu nằm mơ
Giấc ngủ hồng sắc trứng.

Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ổ trứng hồng tuổi thơ.

(Xuân Quỳnh, Ngữ văn 7, tập Một,

Câu 1. Bài thơ *Tiếng gà trưa* được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát. B. Đường luật. C. Năm chữ. D. Bốn chữ

Câu 2. Hình ảnh xuyên suốt bài thơ là gì?

- A. Quả trứng hồng B. Tiếng gà trưa C. Xóm làng D. Tổ quốc

Câu 3. Tình cảm, cảm xúc được nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ là gì?

- A. Sự hoài niệm về tuổi thơ và tình bà cháu, tình yêu quê hương, đất nước.
B. Sự hoài niệm về tuổi thơ và tình bà cháu, tình đồng đội sâu sắc.
C. Tình làng nghĩa xóm và tình bà cháu, tình đồng đội sâu sắc.
D. Tình bà cháu, tình đồng đội và tình yêu Tổ quốc.

Câu 4. Từ “*chắt chiu*” trong câu “*Dành từng quả chắt chiu*” có nghĩa là gì?

- A. Tiết kiệm, dè sẻn. B. Quan tâm, chăm sóc.
C. Giữ gìn, nâng niu. D. Ấu yếm, vỗ về

Câu 5. Trong bài thơ, tác giả dùng mấy từ láy?

- A. 2 từ. B. 3 từ. C. 4 từ. D. 5 từ

Câu 6. Hoàn cảnh nhân vật trữ tình trong bài thơ nhớ đến bà:

- A. Trên đường hành quân, nghe tiếng gà gáy.
B. Trên đường hành quân, nghe tiếng gà nhảy ổ.
C. Ở giảng đường, nghe tiếng gà cục tác.
D. Trên đường hành quân, nghe mùi cơm nếp.

Câu 7. Tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ trong khổ thơ cuối là gì?

- A. Nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.
B. Tạo nhịp điệu cho đoạn thơ, nhấn mạnh nguyên nhân chiến đấu của người chiến sĩ.
C. Nhấn mạnh ý nghĩa của hình ảnh tiếng gà trưa.
D. Bày tỏ tình cảm của người chiến sĩ đối với người bà, quê hương, đất nước.

Câu 8. Nêu nội dung của bài thơ.

Câu 9. Cảm nhận về hình ảnh người bà trong bài thơ.

Câu 10. Em học được điều gì từ hình ảnh nhân vật trữ tình – người chiến sĩ trong bài thơ?

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về đoạn thơ:

*Tiếng gà trưa
Mang bao nhiêu hạnh phúc
Đêm cháu về nằm mơ
Giấc ngủ hồng sắc trứng*

*Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ổ trứng hồng tuổi thơ.*

(Trích *Tiếng gà trưa*, Xuân Quỳnh, Ngữ văn 7,
tập Một, NXB Giáo dục, năm 2020)

- Hết-

V. HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Tiêu chí đánh giá	Điểm
I. Đọc hiểu (6,0 điểm)	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	A	0,5
	4	C	0,5
	5	C	0,5
	6	B	0,5
	7	B	0,5
	8	Nội dung chính của đoạn trích: Tiếng gà trưa đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm ấy đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương, đất nước.	1,0
	9	Cảm nhận của em về hình ảnh người bà trong bài thơ. - Yêu cầu chung: + Trước hết, bà là người tần tảo, vất vả, chắt chiu. Trong cảnh nghèo khó, thiếu thốn nhưng bà luôn cố gắng dành cho cháu những điều tốt đẹp nhất. + Bà là người luôn ở bên cháu, bảo ban nhắc nhở, có đôi khi trách mắng cũng là trách mắng yêu thương. - Hướng dẫn chấm: + Mức 1 (1,0 điểm): HS trả lời cơ bản được 2 ý trên; diễn đạt gọn, rõ. + Mức 2 (0,75 điểm): HS trả lời được 2 ý nhưng diễn đạt chưa gọn, rõ.	1,0

		+ Mức 3 (0,5 điểm): HS trả lời được 1 ý, diễn đạt gọn, rõ. + Mức 4 (0,25 điểm): Học sinh không trả lời 1 ý nhưng chưa trọn vẹn. + Mức 5 (0 điểm): HS chưa trả lời hay trả lời không liên quan.	
	10	Học sinh nêu được điều mình học tập ở người chiến sĩ từ trong bài thơ. - Mức 1 (0,5 điểm): Học sinh nêu được điều mình học tập ở người chiến sĩ có ý nghĩa đúng đắn, hợp lý. Sau đây là gợi ý: + Lòng yêu thương; + Sự quan tâm; + Tình yêu quê hương đất nước; + Sự biết ơn; + ... - Mức 2 (0,25 điểm): HS có nêu được điều mình học được nhưng chưa đầy đủ (ít nhất được 2 gợi ý trên)	0,5
		- Mức 2 (0 điểm): HS có nêu được điều mình học nhưng không chính xác, không liên quan đến nội dung đoạn thơ hoặc không trả lời.	
II. Làm văn	Làm văn		4,0
(4,0 điểm)		<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Ghi lại cảm xúc của em về một đoạn thơ.	0,25
		<i>c. Nêu cảm nhận của em</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách. Sau đây là một số gợi ý : - Giới thiệu được tác giả, tác phẩm, nội dung của đoạn trích. - Tiếng gà gọi về những giấc mơ của người lính trẻ. - Âm thanh xao động của tiếng gà trưa bình dị mà thiêng liêng, nó gợi tình cảm đẹp trong lòng người chiến sĩ hành quân ra trận. Tiếng gà cũng là tiếng gọi thân yêu của bà, của quê hương. - Điệp ngữ “vì” được lặp lại 4 lần nhấn mạnh mục đích chiến đấu...	2,75
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp.</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, giàu cảm xúc.	0,5